

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NẠN ĐỊNH
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2022-2023 (ĐỢT 2)
CÁC LỚP ĐH K17, ĐH K15

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp học phần	Số số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
1	ANH20113L	Tiếng anh 2	3	Vấn đáp	Tiếng anh 2-2-22 (DH17.01)	56	A2 302; A4-204 TH	05/05/2023	Ca 3,4	
			3	Vấn đáp	Tiếng anh 2-2-22 (DH17.02)-1.1.15	56	A2 401; A4-204 TH	10/05/2023	Ca 3,4	
			3	Vấn đáp	Tiếng anh 2-2-22 (DH17.03)-1.1.16	46	A2 401; A4-204 TH	10/05/2023	Ca 1,2	
			3	Vấn đáp	Tiếng anh 2-2-22 (DH17.04)-1.1.17	54	A2 302; A4-204 TH	09/05/2023	Ca 1,2	
			3	Vấn đáp	Tiếng anh 2-2-22 (DH17.05)-1.1.18	59	A2-402; A4-204 TH	08/05/2023	Ca 1,2	
			3	Vấn đáp	Tiếng anh 2-2-22 (DH17.06)-1.1.19	51	A2-402; A4-204 TH	05/05/2023	Ca 1,2	
2	GCAL0412L	Công nghệ gia công áp lực	2	Vấn đáp	Công nghệ gia công áp lực-2-22 (DH15.01)-2.2.12,	13	A2 301	17/05/2023	Ca 1,2	
			3	Vấn đáp	Triết học Mác - Lênin-2-22 (DH17.01)	56	A2 301	09/05/2023	Ca 1,2	
			3	Vấn đáp	Triết học Mác - Lênin-2-22 (DH17.02)-1.1.15	55	A2-402	13/05/2023	Ca 1,2	
			3	Vấn đáp	Triết học Mác - Lênin-2-22 (DH17.03)-1.1.16	55	A1 403	12/05/2023	Ca 1,2	
3	THML0213L	Triết học Mác - Lênin	3	Vấn đáp	Triết học Mác - Lênin-2-22 (DH17.04)-1.1.17	54	A2 301	11/05/2023	Ca 1,2	
			3	Vấn đáp	Triết học Mác - Lênin-2-22 (DH17.05)-1.1.18	58	A1 403	10/05/2023	Ca 1,2	
			3	Vấn đáp	Triết học Mác - Lênin-2-22 (DH17.06)-1.1.19	55	A2 302	08/05/2023	Ca 1,2	

Ghi chú: - Thời gian thi. Ca 1: 07h30' - 9h00' Ca 2: 09h30' - 11h00' Ca 3: 13h30' - 15h00' Ca 4: 15h30' - 17h00';

- Các khoa, bộ môn gửi bảng phân công cán bộ coi thi, chấm thi về Phòng Đào tạo, Thanh tra & DBCL trước khi thực hiện;

Nơi nhận:

- Các khoa;
- Phòng Thanh tra-DBCL; QT-TB,
- Trung tâm TH;
- CBQL các lớp;
- Website Nhà trường;
- Lưu Đào tạo.

Nam Định, ngày 20 tháng 04 năm 2023

TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO


Trần Xuân Thành